

LỊCH GIẢNG ĐƯỜNG TUẦN 35 (TỪ 02/06/2025 – 07/06/2025)
CÁC LỚP CỬ NHÂN KHÔI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 35	1	2	3	4	5
		CNKXNK1	CNKXNK2	CNKXNK3	CNKXNK4	CNDD1(A)
	02/06-07/06	50	38	38	30	131
Thứ 2	07g30 - 08g20		THLS KXNK 1	TT KTC NC		PLĐC&PLLQNSK
	08g30 - 09g20		THLS KXNK 1	TT KTC NC		PLĐC&PLLQNSK
	09g30 - 10g20		THLS KXNK 1	TT KTC NC		PLĐC&PLLQNSK
	10g30 - 11g20		THLS KXNK 1	TT KTC NC		PLĐC&PLLQNSK
			BỘ MÔN	BỘ MÔN		P. 1.16 TTXN-TK
	13g30 - 14g20	GDTC	TT QUD 2	TT RLTGHM&ĐTTG	DANCVKXNK 2	VL-LS
	14g30 - 15g20	GDTC	TT QUD 2	TT RLTGHM&ĐTTG	DANCVKXNK 2	VL-LS
	15g30 - 16g20	GDTC	TT QUD 2		DANCVKXNK 2	VL-LS
	16g30 - 17g20	GDTC	TT QUD 2		DANCVKXNK 2	VL-LS
		KHU B	BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 8 KHU B	P. 1.16 TTXN-TK
Thứ 3	07g30 - 08g20		THLS KXNK 1	PTTH 1		
	08g30 - 09g20		THLS KXNK 1	PTTH 1		
	09g30 - 10g20		THLS KXNK 1	PTTH 1		
	10g30 - 11g20		THLS KXNK 1			
			BỘ MÔN	BỘ MÔN		
	13g30 - 14g20	GP-SLM-QSLH	ĐDCB-CCBĐ	TT CNTNKLS 2B		
	14g30 - 15g20	GP-SLM-QSLH	ĐDCB-CCBĐ	TT CNTNKLS 2B		
	15g30 - 16g20	GP-SLM-QSLH	ĐDCB-CCBĐ	TT CNTNKLS 2B		
	16g30 - 17g20	GP-SLM-QSLH	ĐDCB-CCBĐ	TT CNTNKLS 2B		
		P. 508 KHU A2	BỘ MÔN	BỘ MÔN		
Thứ 4	07g30 - 08g20		THLS KXNK 1	TT KTC NC		TT KNGTTTHĐD1A/TT GDSKTTHĐD2A
	08g30 - 09g20		THLS KXNK 1	TT KTC NC		TT KNGTTTHĐD1A/TT GDSKTTHĐD2A
	09g30 - 10g20		THLS KXNK 1	TT KTC NC		TT KNGTTTHĐD1A/TT GDSKTTHĐD2A
	10g30 - 11g20		THLS KXNK 1	TT KTC NC		TT KNGTTTHĐD1A/TT GDSKTTHĐD2A
			BỘ MÔN	BỘ MÔN		P. 1.09/P. 1.16 TTXN-TK
	13g30 - 14g20		TT KXNKLS 2			TT VISINH1A/TT KY SINH2A
	14g30 - 15g20		TT KXNKLS 2			TT VISINH1A/TT KY SINH2A
	15g30 - 16g20		TT KXNKLS 2			TT VISINH1A/TT KY SINH2A
	16g30 - 17g20		TT KXNKLS 2			TT VISINH1A/TT KY SINH2A
			BỘ MÔN			BỘ MÔN
Thứ 5	07g30 - 08g20		THLS KXNK 1	KHIEMTHI 1		TT KY SINH1A/TT VISINH2A
	08g30 - 09g20		THLS KXNK 1	KHIEMTHI 1		TT KY SINH1A/TT VISINH2A
	09g30 - 10g20		THLS KXNK 1	KHIEMTHI 1		TT KY SINH1A/TT VISINH2A
	10g30 - 11g20		THLS KXNK 1			TT KY SINH1A/TT VISINH2A
			BỘ MÔN	BỘ MÔN		BỘ MÔN
	13g30 - 14g20	SLB-MD	TT KXNKLS 2	TT QUD 2		TT GDSKTTHĐD1A/TT KNGTTTHĐD2A
	14g30 - 15g20	SLB-MD	TT KXNKLS 2	TT QUD 2		TT GDSKTTHĐD1A/TT KNGTTTHĐD2A
	15g30 - 16g20		TT KXNKLS 2	TT QUD 2		TT GDSKTTHĐD1A/TT KNGTTTHĐD2A
	16g30 - 17g20		TT KXNKLS 2	TT QUD 2		TT GDSKTTHĐD1A/TT KNGTTTHĐD2A
		P. 1.09 TTXN-TK	BỘ MÔN	BỘ MÔN		P. 1.07/P. 1.08 TTXN-TK
Thứ 6	07g30 - 08g20	TT MOHOC	THLS KXNK 1	TT KTC NC		TT TKYH2A
	08g30 - 09g20	TT MOHOC	THLS KXNK 1	TT KTC NC		TT TKYH2A
	09g30 - 10g20		THLS KXNK 1	TT KTC NC		TT TKYH2A
	10g30 - 11g20		THLS KXNK 1	TT KTC NC		TT TKYH2A
		BỘ MÔN	BỘ MÔN	BỘ MÔN		BỘ MÔN
	13g30 - 14g20			TT QUD 2		TT TKYH1A
	14g30 - 15g20			TT QUD 2		TT TKYH1A
	15g30 - 16g20			TT QUD 2		TT TKYH1A
	16g30 - 17g20			TT QUD 2		TT TKYH1A
				BỘ MÔN		BỘ MÔN
Thứ 7	07g30 - 08g20					TT SINHLY1A/TT SINHLY2A
	08g30 - 09g20					TT SINHLY1A/TT SINHLY2A
	09g30 - 10g20					TT SINHLY1A/TT SINHLY2A
	10g30 - 11g20					TT SINHLY1A/TT SINHLY2A
						BỘ MÔN
	13g30 - 14g20					
	14g30 - 15g20					
	15g30 - 16g20					
	16g30 - 17g20					

Khu A2: Địa chỉ số 2 Đường Dương Quang Trung P.12, Q.10; Khu B: Số 461 Sư Vạn Hạnh; TTXN-TK: Trung tâm xét nghiệm tại Bình Chánh

LỊCH GIẢNG ĐƯỜNG TUẦN 35 (TỪ 02/06/2025 – 07/06/2025)
CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỎI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 35	6	7	8	9	10
		CNĐĐ1(B)	CNĐĐ2	PARAMEDIC(2)	CNĐĐ2(GMHS)	CNĐĐ3
	02/06-07/06	132	179	19	39	110
Thứ 2	07g30 - 08g20	TT TKYH1B	THLS			THLS
	08g30 - 09g20	TT TKYH1B	THLS			THLS
	09g30 - 10g20	TT TKYH1B	THLS			THLS
	10g30 - 11g20	TT TKYH1B	THLS			THLS
		BỘ MÔN				
	13g30 - 14g20	TT TKYH2B	TT ĐDCS2-1/TT CSSKNLCBNK3	TT KSNK	TT KSNK	
	14g30 - 15g20	TT TKYH2B	TT ĐDCS2-1/TT CSSKNLCBNK3	TT KSNK	TT KSNK	
Thứ 3	15g30 - 16g20	TT TKYH2B	TT ĐDCS2-1/TT CSSKNLCBNK3	TT KSNK	TT KSNK	
	16g30 - 17g20	TT TKYH2B	TT ĐDCS2-1/TT CSSKNLCBNK3	TT KSNK	TT KSNK	
		BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 1 KHU B	P. 1 KHU B	
	07g30 - 08g20		THLS		GPSLLOGMHS	THLS
	08g30 - 09g20		THLS		GPSLLOGMHS	THLS
	09g30 - 10g20		THLS		GPSLLOGMHS	THLS
	10g30 - 11g20		THLS		GPSLLOGMHS	THLS
Thứ 4	13g30 - 14g20	KTCTML	TT CSSKNLCBNK3	TT ĐDCS2	TT ĐDCS2	TT NCKH-THDVBC
	14g30 - 15g20	KTCTML	TT CSSKNLCBNK3	TT ĐDCS2	TT ĐDCS2	TT NCKH-THDVBC
	15g30 - 16g20	KTCTML	TT CSSKNLCBNK3	TT ĐDCS2	TT ĐDCS2	TT NCKH-THDVBC
	16g30 - 17g20	KTCTML	TT CSSKNLCBNK3	TT ĐDCS2	TT ĐDCS2	TT NCKH-THDVBC
		P. 1.16 TTXN-TK	BỘ MÔN	BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 2 KHU B
	07g30 - 08g20		THLS			THLS
	08g30 - 09g20		THLS			THLS
Thứ 5	09g30 - 10g20		THLS			THLS
	10g30 - 11g20		THLS			THLS
	13g30 - 14g20	TT KNGTTTHĐD1B/TT GDSKTTHĐD2B	TT ĐDCS2-2	TT CCBĐ&TH		
	14g30 - 15g20	TT KNGTTTHĐD1B/TT GDSKTTHĐD2B	TT ĐDCS2-2	TT CCBĐ&TH		
	15g30 - 16g20	TT KNGTTTHĐD1B/TT GDSKTTHĐD2B	TT ĐDCS2-2	TT CCBĐ&TH		
	16g30 - 17g20	TT KNGTTTHĐD1B/TT GDSKTTHĐD2B	TT ĐDCS2-2	TT CCBĐ&TH		
		P. 1.07/P. 1.16 TTXN-TK	BỘ MÔN	BỘ MÔN		
Thứ 6	07g30 - 08g20	TT GDSKTTHĐD1B/TT KNGTTTHĐD2B	THLS			THLS
	08g30 - 09g20	TT GDSKTTHĐD1B/TT KNGTTTHĐD2B	THLS			THLS
	09g30 - 10g20	TT GDSKTTHĐD1B/TT KNGTTTHĐD2B	THLS			THLS
	10g30 - 11g20	TT GDSKTTHĐD1B/TT KNGTTTHĐD2B	THLS			THLS
	13g30 - 14g20	KTCTML	TT CSSKNLCBNK1/TT CCBĐ&TH	TT ĐDCS2	TT ĐDCS2	TCCN1
	14g30 - 15g20	KTCTML	TT CSSKNLCBNK1/TT CCBĐ&TH	TT ĐDCS2	TT ĐDCS2	TCCN1
	15g30 - 16g20	KTCTML	TT CSSKNLCBNK1	TT ĐDCS2	TT ĐDCS2	TCCN1
Thứ 7	16g30 - 17g20	KTCTML	TT CSSKNLCBNK1	TT ĐDCS2	TT ĐDCS2	TCCN1
		P. 1.16 TTXN-TK	BỘ MÔN	BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 3 KHU B
	07g30 - 08g20	SINHLY	THLS			THLS
	08g30 - 09g20	SINHLY	THLS			THLS
	09g30 - 10g20	SINHLY	THLS			THLS
	10g30 - 11g20	SINHLY	THLS			THLS
	13g30 - 14g20	PLĐC&PLLQNSK	TT ĐDCS2-3	TT KSNK	TT KSNK	
Thứ 8	14g30 - 15g20	PLĐC&PLLQNSK	TT ĐDCS2-3	TT KSNK	TT KSNK	
	15g30 - 16g20	VL-LS	TT ĐDCS2-3	TT KSNK	TT KSNK	
	16g30 - 17g20	VL-LS	TT ĐDCS2-3	TT KSNK	TT KSNK	
		P. 1.16 TTXN-TK	BỘ MÔN	P. 5 KHU B	P. 5 KHU B	
	07g30 - 08g20					
	08g30 - 09g20					
	09g30 - 10g20					
Thứ 9	10g30 - 11g20					
	13g30 - 14g20	TT SINHLY1B/TT SINHLY2B				
	14g30 - 15g20	TT SINHLY1B/TT SINHLY2B				
	15g30 - 16g20	TT SINHLY1B/TT SINHLY2B				
	16g30 - 17g20	TT SINHLY1B/TT SINHLY2B				
		BỘ MÔN				

Khu A2: Địa chỉ số 2 Đường Dương Quang Trung P.12, Q.10; Khu B: Số 461 Sư Vạn Hạnh; TTXN-TK: Trung tâm xét nghiệm tại Bình Chánh

LỊCH GIẢNG ĐƯỜNG TUẦN 35 (TỪ 02/06/2025 – 07/06/2025)
CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỎI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 35	11	12	13	14	15	16
		PARAMEDIC(3)	CNDD3(GMHS)	CNDD HS3	CNDD4	PARAMEDIC(4)	CNDD4(GMHS)
Thứ 2	02/06-07/06	7	30	18	64	19	27
	07g30 - 08g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	08g30 - 09g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	09g30 - 10g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	10g30 - 11g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	13g30 - 14g20	CSSKCB	KT GMHS		TTTN	TTTN	TTTN
	14g30 - 15g20	CSSKCB	KT GMHS		TTTN	TTTN	TTTN
	15g30 - 16g20		KT GMHS		TTTN	TTTN	TTTN
Thứ 3	16g30 - 17g20		KT GMHS		TTTN	TTTN	TTTN
		P. 13 KHU B	P. 14 KHU B				
	07g30 - 08g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	08g30 - 09g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	09g30 - 10g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	10g30 - 11g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	13g30 - 14g20				TTTN	TTTN	TTTN
	14g30 - 15g20				TTTN	TTTN	TTTN
Thứ 4	15g30 - 16g20				TTTN	TTTN	TTTN
	16g30 - 17g20				TTTN	TTTN	TTTN
	07g30 - 08g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	08g30 - 09g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	09g30 - 10g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	10g30 - 11g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	13g30 - 14g20	CSSKTTVLDT	GMHS1		TTTN	TTTN	TTTN
	14g30 - 15g20	CSSKTTVLDT	GMHS1		TTTN	TTTN	TTTN
Thứ 5	15g30 - 16g20	CSSKTTVLDT	GMHS1		TTTN	TTTN	TTTN
	16g30 - 17g20	CSSKTTVLDT	GMHS1		TTTN	TTTN	TTTN
		P. 13 KHU B	P. 12 KHU B				
	07g30 - 08g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	08g30 - 09g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	09g30 - 10g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	10g30 - 11g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	13g30 - 14g20	TT NCKH-THDVBC	TT NCKH-THDVBC	TT NCKH-THDVBC	TTTN	TTTN	TTTN
Thứ 6	14g30 - 15g20	TT NCKH-THDVBC	TT NCKH-THDVBC	TT NCKH-THDVBC	TTTN	TTTN	TTTN
	15g30 - 16g20	TT NCKH-THDVBC	TT NCKH-THDVBC	TT NCKH-THDVBC	TTTN	TTTN	TTTN
	16g30 - 17g20	TT NCKH-THDVBC	TT NCKH-THDVBC	TT NCKH-THDVBC	TTTN	TTTN	TTTN
		P. 5 KHU B	P. 5 KHU B	P. 5 KHU B			
	07g30 - 08g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	08g30 - 09g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	09g30 - 10g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
	10g30 - 11g20	THLS	THLS	THLS	TTTN	TTTN	TTTN
Thứ 7	13g30 - 14g20				TTTN	TTTN	TTTN
	14g30 - 15g20				TTTN	TTTN	TTTN
	15g30 - 16g20				TTTN	TTTN	TTTN
	16g30 - 17g20				TTTN	TTTN	TTTN
	07g30 - 08g20						
	08g30 - 09g20						
	09g30 - 10g20						
	10g30 - 11g20						
	13g30 - 14g20						
	14g30 - 15g20						
	15g30 - 16g20						
	16g30 - 17g20						

LỊCH GIẢNG ĐƯỜNG TUẦN 35 (TỪ 02/06/2025 – 07/06/2025)
CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỎI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 35	17	18	19	20	21	22	23
		CNĐĐ HS4	CNĐĐ PHCN4	CNHOSINH1	CNKTPHCN1	CNKTPHCN2	CNKTPHCN3	CNKTHAYHI
	02/06-07/06	19	12	26	29	29	24	54
Thứ 2	07g30 - 08g20	TTTN	TTTN		SINHLY	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	ĐDCB-CCBĐ
	08g30 - 09g20	TTTN	TTTN		SINHLY	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	ĐDCB-CCBĐ
	09g30 - 10g20	TTTN	TTTN		SINHLY	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	ĐDCB-CCBĐ
	10g30 - 11g20	TTTN	TTTN		SINHLY	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	ĐDCB-CCBĐ
	13g30 - 14g20	TTTN	TTTN	HOASINH	P. 1.10 TTXN-TK	P. 10 KHU B		BỘ MÔN
	14g30 - 15g20	TTTN	TTTN	HOASINH		TT CPTVLT	TT NCKH	
Thứ 3	15g30 - 16g20	TTTN	TTTN	HOASINH		TT CPTVLT	TT NCKH	
	16g30 - 17g20	TTTN	TTTN	HOASINH		TT CPTVLT		
				P. 1.05 TTXN-TK		P. 10 KHU B	P. 11 KHU B	
	07g30 - 08g20	TTTN	TTTN		TT GPCN	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	
	08g30 - 09g20	TTTN	TTTN		TT GPCN	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	
	09g30 - 10g20	TTTN	TTTN		TT GPCN	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	
Thứ 4	10g30 - 11g20	TTTN	TTTN		TT GPCN	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	
	13g30 - 14g20	TTTN	TTTN	TT SINHLY	BỘ MÔN	TT QTPCN	TT BL&VLT	
	14g30 - 15g20	TTTN	TTTN	TT SINHLY	TT ĐD-CCBĐ	TT QTPCN	TT BL&VLT	
	15g30 - 16g20	TTTN	TTTN	TT SINHLY	TT ĐD-CCBĐ	TT QTPCN	TT BL&VLT	
	16g30 - 17g20	TTTN	TTTN	TT SINHLY	TT ĐD-CCBĐ	TT QTPCN	TT BL&VLT	
				BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 10 KHU B	P. 11 KHU B	
Thứ 5	07g30 - 08g20	TTTN	TTTN	QLĐD-HS	KTCTMLN	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	DUOCLY
	08g30 - 09g20	TTTN	TTTN	QLĐD-HS	KTCTMLN	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	DUOCLY
	09g30 - 10g20	TTTN	TTTN	QLĐD-HS		TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	
	10g30 - 11g20	TTTN	TTTN	QLĐD-HS	P. 1.10 TTXN-TK	BỘ MÔN	TTLS TC&QLĐVVLT	P. 1.08 TTXN-TK
	13g30 - 14g20	TTTN	TTTN	SINHLY	SH-DT	TT CPTVLT		KYSINH
	14g30 - 15g20	TTTN	TTTN	SINHLY	SH-DT	TT CPTVLT		KYSINH
Thứ 6	15g30 - 16g20	TTTN	TTTN	SINHLY		TT CPTVLT		KYSINH
	16g30 - 17g20	TTTN	TTTN	SINHLY		TT CPTVLT		
				P. 1.05 TTXN-TK	P. 1.10 TTXN-TK	P. 10 KHU B		P. 1.08 TTXN-TK
	07g30 - 08g20	TTTN	TTTN	DTH	DUOCLY	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	KTCTMLN
	08g30 - 09g20	TTTN	TTTN	DTH	DUOCLY	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	KTCTMLN
	09g30 - 10g20	TTTN	TTTN			TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	
Thứ 7	10g30 - 11g20	TTTN	TTTN	P. 12 KHU B	P. 13 KHU B	BỘ MÔN		P. 1.08 TTXN-TK
	13g30 - 14g20	TTTN	TTTN		DTH	KHTK		
	14g30 - 15g20	TTTN	TTTN		DTH	KHTK		
	15g30 - 16g20	TTTN	TTTN			KHTK		
	16g30 - 17g20	TTTN	TTTN			KHTK		
					P. 13 KHU B	P. 10 KHU B		
Thứ 8	07g30 - 08g20	TTTN	TTTN	VL-LS	GDTC	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	
	08g30 - 09g20	TTTN	TTTN	VL-LS	GDTC	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	
	09g30 - 10g20	TTTN	TTTN		GDTC	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	
	10g30 - 11g20	TTTN	TTTN		GDTC	TT BL&VLTLCX	TTLS TC&QLĐVVLT	
	13g30 - 14g20	TTTN	TTTN	P. 1.09 TTXN-TK	KHU B	BỘ MÔN	TC&QLĐVVLT	
	14g30 - 15g20	TTTN	TTTN	SKMT			TC&QLĐVVLT	
Thứ 9	15g30 - 16g20	TTTN	TTTN	SKMT			TC&QLĐVVLT	
	16g30 - 17g20	TTTN	TTTN	SKMT			TC&QLĐVVLT	
				P. 1.09 TTXN-TK			P. 11 KHU B	
	07g30 - 08g20							
	08g30 - 09g20							
	09g30 - 10g20							
Thứ 10	10g30 - 11g20							
	13g30 - 14g20							
	14g30 - 15g20							
	15g30 - 16g20							
	16g30 - 17g20							

LỊCH GIẢNG ĐƯỜNG TUẦN 35 (TỪ 02/06/2025 – 07/06/2025)
CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỎI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 35	24	25	26	27	28	29	30
		CNKTHAYH2	CNKTHAYH3	CNKTHAYH4	CNKTXN1	CNKTXN2	CNKTXN3	CNKTXN4
	02/06-07/06	34	48	38	47	50	49	46
Thứ 2	07g30 - 08g20		THBV 2	TTTN	VL-LS	TT XNTB 1	TTLS HOASINH 4	TTTN
	08g30 - 09g20		THBV 2	TTTN	VL-LS	TT XNTB 1	TTLS HOASINH 4	TTTN
	09g30 - 10g20		THBV 2	TTTN		TT XNTB 1	TTLS HOASINH 4	TTTN
	10g30 - 11g20		THBV 2	TTTN		TT XNTB 1	TTLS HOASINH 4	TTTN
	13g30 - 14g20		HP CN TC (2)	TTTN	P. 1.02 TTXN-TK	BỘ MÔN		
	14g30 - 15g20		HP CN TC (2)	TTTN	TT MOHOC	TT KYSINH 2	TT HPTC CN 1	TTTN
Thứ 3	15g30 - 16g20		HP CN TC (2)	TTTN	TT MOHOC	TT KYSINH 2	TT HPTC CN 1	TTTN
	16g30 - 17g20		HP CN TC (2)	TTTN	TT MOHOC	TT KYSINH 2	TT HPTC CN 1	TTTN
			P. 17 KHU B		BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 9 KHU B	
	07g30 - 08g20	DTH	THBV 2	TTTN	ĐDCB-CCBĐ	TT HUYETHOC 2 (N1)	TTLS HOASINH 4	TTTN
	08g30 - 09g20	DTH	THBV 2	TTTN	ĐDCB-CCBĐ	TT HUYETHOC 2 (N1)	TTLS HOASINH 4	TTTN
	09g30 - 10g20	DTH	THBV 2	TTTN	ĐDCB-CCBĐ	TT HUYETHOC 2 (N1)	TTLS HOASINH 4	TTTN
Thứ 4	10g30 - 11g20	P. 16 KHU B	THBV 2	TTTN	ĐDCB-CCBĐ	TT HUYETHOC 2 (N1)	TTLS HOASINH 4	TTTN
	13g30 - 14g20		KTC CHT 2	TTTN	BỘ MÔN	BỘ MÔN		
	14g30 - 15g20		KTC CHT 2	TTTN	TT TKYH	TT HUYETHOC 2 (N2)	TT HPTC CN 2	TTTN
	15g30 - 16g20		KTC CHT 2	TTTN	TT TKYH	TT HUYETHOC 2 (N2)	TT HPTC CN 2	TTTN
	16g30 - 17g20		KTC CHT 2	TTTN	TT TKYH	TT HUYETHOC 2 (N2)	TT HPTC CN 2	TTTN
			P. 17 KHU B		BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 9 KHU B	
Thứ 5	07g30 - 08g20		THBV 2	TTTN	TT XNCB (N1)	TT VISINH 2	TTLS HOASINH 4	TTTN
	08g30 - 09g20		THBV 2	TTTN	TT XNCB (N1)	TT VISINH 2	TTLS HOASINH 4	TTTN
	09g30 - 10g20		THBV 2	TTTN	TT XNCB (N1)		TTLS HOASINH 4	TTTN
	10g30 - 11g20		THBV 2	TTTN	TT XNCB (N1)		TTLS HOASINH 4	TTTN
	13g30 - 14g20				BỘ MÔN	BỘ MÔN		
	14g30 - 15g20				TT XNCB (N2)		TTLS HOASINH 4	TTTN
Thứ 6	15g30 - 16g20				TT XNCB (N2)		TTLS HOASINH 4	TTTN
	16g30 - 17g20				TT XNCB (N2)		TTLS HOASINH 4	TTTN
					BỘ MÔN	BỘ MÔN		
	07g30 - 08g20	TT TKYH	THBV 2	TTTN	TT XNCB (N2)	TT XNTB 1	TTLS HOASINH 4	TTTN
	08g30 - 09g20	TT TKYH	THBV 2	TTTN	TT XNCB (N2)	TT XNTB 1	TTLS HOASINH 4	TTTN
	09g30 - 10g20	TT TKYH	THBV 2	TTTN	TT XNCB (N2)	TT XNTB 1	TTLS HOASINH 4	TTTN
Thứ 7	10g30 - 11g20	BỘ MÔN	THBV 2	TTTN	TT XNCB (N2)	TT XNTB 1	TTLS HOASINH 4	TTTN
	13g30 - 14g20	TT TKYH		TTTN	BỘ MÔN	TT KYSINH 2	TTLS HOASINH 4	TTTN
	14g30 - 15g20	TT TKYH		TTTN	TT XNCB (N1)	TT KYSINH 2	TTLS HOASINH 4	TTTN
	15g30 - 16g20	TT TKYH		TTTN	TT XNCB (N1)	TT KYSINH 2	TTLS HOASINH 4	TTTN
	16g30 - 17g20	TT TKYH		TTTN	TT XNCB (N1)	TT KYSINH 2	TTLS HOASINH 4	TTTN
		BỘ MÔN			BỘ MÔN	BỘ MÔN		
Thứ 8	07g30 - 08g20		THBV 2	TTTN	KTCTMLN	TT HOASINH 2 (N2)	TTLS HOASINH 4	TTTN
	08g30 - 09g20		THBV 2	TTTN	KTCTMLN	TT HOASINH 2 (N2)	TTLS HOASINH 4	TTTN
	09g30 - 10g20		THBV 2	TTTN			TTLS HOASINH 4	TTTN
	10g30 - 11g20		THBV 2	TTTN			TTLS HOASINH 4	TTTN
	13g30 - 14g20			TTTN	P. 1.02 TTXN-TK	BỘ MÔN	TTLS HOASINH 4	
	14g30 - 15g20			TTTN		TT HOASINH 2 (N1)	TTLS HOASINH 4	
Thứ 9	15g30 - 16g20			TTTN		TT HOASINH 2 (N1)	TTLS HOASINH 4	
	16g30 - 17g20			TTTN			TTLS HOASINH 4	
						BỘ MÔN		
	07g30 - 08g20							
	08g30 - 09g20							
	09g30 - 10g20							
Thứ 10	10g30 - 11g20							
	13g30 - 14g20				PLĐC&PLLQNSK			
	14g30 - 15g20				PLĐC&PLLQNSK			
	15g30 - 16g20							
	16g30 - 17g20							
					P. 301 KHU A2			

Khu A2: Địa chỉ số 2 Đường Dương Quang Trung P.12, Q.10; Khu B: Số 461 Sư Vạn Hạnh; TTXN-TK: Trung tâm xét nghiệm tại Bình Chánh